TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 09 - 02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Phương

Bà Huỳnh Ngọc Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ấn – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST – HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Trung T, sinh năm 1997; tại: tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp Phú Đức B, xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; chỗ ở: khu phố 4, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh T1, sinh năm 1974 và bà Phan Thị D, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 08/10/2017 đến nay, có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Hiếu L, sinh năm 1991; thường trú: 5/21 khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 15 phút 08/10/2017 Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tổ chức tuần tra trên tuyến đường 22/12 thuộc địa bàn khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An thì phát hiện Võ Trung T đang điều khiển xe mô tô biển số 67G1 – 207.19 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Tính có 01 túi nylon miệng kéo dính và 02 túi nylon miệng kéo dính được hàn kín, bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy đá). Lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số tang vật trên. Quá trình điều tra võ Trung T khai nhận T là đối tượng nghiện, số ma túy thu giữ do Tính mua của 01 đối tượng không rõ nhân thân tại khu vực cầu Bình Triệu thuộc quận Bình

Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh với giá 2.500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Trong khi đang vận chuyển số ma túy trên về phòng trọ thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô biển số 67G1 – 207.19; 8,7898 gam Methamphetamin;

Kết luận giám định số 463/MT-PC54 ngày 11/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định có thành phần Methamphetamin trọng lượng 8,7898 gam, trọng lượng sau giám định 7,7343gam.

Đối với 01 người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Trung T về "Tội vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), đề nghị xử phạt bị cáo Võ Trung T mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Võ Trung T đã khai nhận hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút 08/10/2017 Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tổ chức tuần tra trên tuyến đường 22/12 thuộc địa bàn khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An thì phát hiện Võ Trung T đang điều khiển xe mô tô biển số 67G1 – 207.19 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T có 01 túi nylon miệng kéo dính và 02 túi nylon miệng

kéo dính được hàn kín có có thành phần Methamphetamin trọng lượng 8,7898 gam. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo "Tội vận chuyển trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc vận chuyển trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có ông bà ngoại được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật sau giám định có trọng lượng sau giám định 7,7343gam là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe môtô 67G1 – 207.19, số khung RLCE55P10EY414622, số máy 55P1-414649 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Trung T phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Võ Trung T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 10 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 463/PC54 mẫu vật sau giám định có trọng lượng 7,7343 gam Methamphetamin.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 67G1 – 207.19 số khung RLCE55P10EY414622, số máy 55P1-414649

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Trung Tphải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nhâm